TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG S
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông S, ngày 06 tháng 3 năm 2020

Số:13/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 05/2020/TLST-HNGĐ ngày 11/02/2020, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bá S - sinh năm: 1950

Địa chỉ:Thôn Minh Thành, xã Đông Q,huyện Đông S, Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Lê Thị B - sinh năm 1956.

Địa chỉ: Thôn Q Thắng,xã Đông Q,huyện Đông S,Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; khoản 1 Điều 57; các Điều 81; 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B đều xác định tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn đoàn tụ nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B thống nhất vợ chồng có 01 con chung là chị Nguyễn Thị P, sinh ngày 12/8/1978. Hiện nay chị P đã trưởng thành và lập gia đình nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B thống nhất vợ chồng không có tài sản gì có giá trị nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B thống nhất vợ chồng không vay nợ ai, cũng không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Bá S và bà Lê Thị B thống nhất thỏa thuận: Ông Nguyễn Bá S chịu trách nhiệm nộp cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Lê Bá S đã nộp tại biên lai thu tiền số AA/2018/0006617 ngày 11/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông S, ông S được nhận lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông S;
- UBND xã Đông Q, huyện Đông S
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Tố Như